

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐĂNG KIỂM
XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ QUẢNG NINH
BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

*Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 30/06/2015
(đã được kiểm toán)*

NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Giám đốc	02-03
Báo cáo kiểm toán	04-05
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	
<i>Bảng cân đối kế toán</i>	06-09
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>	10
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</i>	11-12
<i>Bản thuyết minh Báo cáo tài chính</i>	13-23



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty TNHH MTV đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 1/1/2015 đến 30/6/2015.

CÔNG TY

Công ty TNHH MTV đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5700222222 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp, đăng ký lần đầu ngày 06/10/1998, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 21/8/2011;

Theo Giấy phép đăng ký kinh doanh, ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.
- Hoạt động, kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
- Vận tải hành khách đường bộ khác
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh.

Trụ sở chính của Công ty tại : Đường Vũ Văn Hiếu, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Vốn điều lệ : **3.981.800.618 VND** (Bằng chữ : Ba tỷ chín trăm tám mươi triệu tám trăm nghìn sáu trăm mười tám đồng ./.)

Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Văn Đắc - Chủ tịch Công ty

Thông tin về địa điểm kinh doanh:

- Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Uông Bí - 1402S - Tổ 8 khu 7 phường Thanh Sơn, TP Uông Bí tỉnh Quảng Ninh.
- Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Móng Cái - 1403S - Km9, xã Hải Đông, TP Móng Cái tỉnh Quảng Ninh.
- Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hạ Long - 1401S - Đường Vũ Văn Hiếu, phường Hà Phong TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHOÁ SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ngoài sự kiện trên, không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Giám đốc tại thời điểm lập báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 1/1/2015 đến 30/6/2015, bao gồm:

Ban Giám đốc

Họ và tên

Chức vụ

Ông Nguyễn Văn Đắc

Tổng Giám đốc

Ông Đồng Xuân Thuận

Kế toán trưởng

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế PNT - Chi nhánh Hà Nội (PNT Audit - CN Hà Nội) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 1/1/2015 đến 30/6/2015 của Công ty. PNT Audit - CN Hà Nội bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được là kiểm toán viên độc lập của Công ty cho các năm tiếp theo.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập các Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

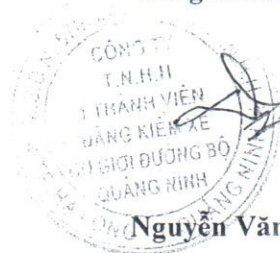
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.
- Thời điểm 30/6/2015 là thời điểm chốt số liệu để xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2015

TM. Ban Giám đốc
Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Đắc

Số: 1551 /BCTC-PNTHN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Ban Giám đốc

Công ty TNHH MTV đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh

Chúng tôi đã kiểm toán các Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 1/1/2015 đến ngày 30/6/2015 của Công ty TNHH MTV đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh được lập ngày 20 tháng 11 năm 2015 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 30/6/2015, các Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và được trình bày từ trang 06 đến trang 23 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH MTV đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh tại ngày 30/6/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2015



Nguyễn Tuấn Ngọc
Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0508-2013-136-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ PNT- CHI NHÁNH HÀ NỘI

Đỗ Đức Tuấn
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0372-2013-136-1

CÔNG TY TNHH ITV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ QUẢNG NINH

Đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Phong, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

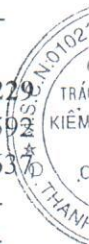
Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		4,824,511,645	3,781,058,995
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		4,658,116,482	3,505,474,623
1. Tiền	111	V.01	4,658,116,482	3,505,474,623
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)	129		-	-
III. Các khoản phải thu	130		90,527,070	200,516,230
1. Phải thu của khách hàng	131		17,880,000	-
2. Trả trước cho người bán	132		56,410,000	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐXD	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.03	16,237,070	200,516,230
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		53,672,120	37,290,913
1. Hàng tồn kho	141	V.04	53,672,120	37,290,913
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		22,195,973	37,777,229
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	35,033,592
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		6,595,973	2,743,637
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	V.05	-	-
4. Giao dịch mua bán lại TPCP	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158		15,600,000	-



CÔNG TY TNHH ITV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ QUẢNG NINH

Đường Vũ Văn Hiếu, P. Hải Phong, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		14,609,083,103	15,812,252,976
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213	V.06	-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218	V.07	-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		14,101,121,318	15,495,331,752
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.08	14,072,371,318	15,453,180,431
- Nguyên giá	222		24,999,524,440	27,646,502,963
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(10,927,153,122)	(12,193,322,532)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.09	-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	28,750,000	42,151,321
III. Bất động sản đầu tư	240	V.12	-	-
- Nguyên giá	241		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.13	-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		507,961,785	316,921,224
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	507,961,785	316,921,224
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.21	-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		19,433,594,748	19,593,311,971

CÔNG TY TNHH ITV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ QUẢNG NINH

Đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Phong, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		3,059,337,385	3,201,865,234
I. Nợ ngắn hạn	310		2,982,358,420	3,201,865,234
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	-	-
2. Phải trả người bán	312		98,955,000	92,490,710
3. Người mua trả tiền trước	313		6,958,000	38,608
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	952,255,907	525,892,504
5. Phải trả người lao động	315		1,133,610,477	1,661,297,526
6. Chi phí phải trả	316	V.17	-	-
7. Phải trả nội bộ	317		-	100,327,052
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch HĐXD	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	79,796,770	13,128,813
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		710,782,266	808,690,021
12. Giao dịch mua bán lại TPCP phải trả	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		76,978,965	-
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332	V.19	-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.20	-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	V.21	-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học công nghệ	339		76,978,965	-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		16,374,257,363	16,391,446,737
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	16,374,257,363	16,391,446,737
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		15,489,427,574	15,489,427,574
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		884,829,789	430,569,699
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	471,449,464
8. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		-	-
11. Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431	V.23	-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		19,433,594,748	19,593,311,971

CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ QUẢNG NINH

Đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Phong, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2015

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
1. Tài sản thuê ngoài	001	V.24	-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công	002		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi	003		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	004		-	-
5. Ngoại tệ các loại	005		-	-
6. Dự toán chi hoạt động	006		-	-

Ghi chú: Các chỉ tiêu có số liệu âm được ghi trong ngoặc đơn ()

Người lập biểu

Phụ trách kế toán

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 11 năm 2015

Tổng Giám đốc



Đông Xuân Xuân



Nguyễn Văn Đắc

CMSC

CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ QUẢNG NINH

Đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Phong, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 1/1/2015- 30/6/2015	Từ 1/1/2014-30/6/2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	6,195,318,002	
2. Các khoản giảm trừ	03	VI.26		
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.27	6,195,318,002	
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.28	3,805,917,695	
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		2,389,400,307	
6. Doanh thu tài chính	21	VI.29	6,607,920	
7. Chi phí tài chính	22	VI.30		
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23			
8. Chi phí bán hàng	24			
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		1,949,804,936	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		446,203,291	
11. Thu nhập khác	31		279,992,363	
12. Chi phí khác	32		49,042,524	
13. Lợi nhuận khác	40		230,949,839	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		677,153,130	
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.31	140,356,385	
16. Thuế TNDN hoãn lại	52	VI.32		
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		536,796,745	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70			

Người lập biểu

Phụ trách kế toán

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 11 năm 2015

Tổng Giám đốc


Đồng Xuân Quan


Nguyễn Văn Đắc

CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ QUẢNG NINH

Đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Phong, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Theo phương pháp gián tiếp

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Từ ngày 1/1/2015- 30/6/2015	Từ 1/1/2014- 30/6/2014
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		677,153,130	
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định	02		(1,044,972,512)	
- Các khoản dự phòng	03			
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực	04			
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(6,607,920)	
- Chi phí lãi vay	06			
3. Lợi nhuận/(lỗ) từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	08		(374,427,302)	
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09		109,989,160	
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10		(16,381,207)	
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		6,464,290	
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12			
- Tiền lãi vay đã trả	13			
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		136,844,599	
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		1,021,244,399	
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16			
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	20		883,733,939	
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21			
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		262,300,000	
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23			
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24			
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25			
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26			
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		6,607,920	
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	30		268,907,920	

350

TỔNG

KIỂM

TOÁN

NHÀ

HỘI

TỔNG

CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ QUẢNG NINH

Đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Phong, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Từ ngày 1/1/2015-30/6/2015	Từ 1/1/2014-30/6/2014
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33			
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34			
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35			
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36			
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	40			
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		1,152,641,859	
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60			3,505,474,623
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70		4,658,116,482	

Người lập biểu

Phụ trách kế toán

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 11 năm 2015

Tổng Giám đốc

Đặng Xuân Đức



Nguyễn Văn Đức

C.T.Đ.
AN
TẾ
HÀNG